



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **46** /2025/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **10** tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho người được điều động,
huy động tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng; Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3059/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 5 năm 2025 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho người được điều động, huy động tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức hỗ trợ tiền ăn đối với các lực lượng và những người tham gia chữa cháy rừng (bao gồm cả người hưởng lương và không hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo lệnh điều động, huy động của người có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi khi chữa cháy rừng ở cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hằng ngày.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia chữa cháy rừng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Mức hỗ trợ tiền ăn

1. Hỗ trợ tiền ăn đối với các lực lượng và những người tham gia chữa cháy rừng bằng 0,4 ngày lương tối thiểu vùng/suất ăn.

2. Hỗ trợ tối đa không quá 2 suất ăn/người/ngày, đảm bảo phù hợp với diễn biến thực tế thời gian chữa cháy rừng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2025.

2. Các nội dung tại Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ cho ngân sách cấp xã tổ chức bảo vệ rừng tại cơ sở; mức trợ cấp cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được huy động tham gia bảo vệ rừng, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (trừ nội dung chi trợ cấp ngày công lao động tại khoản 1 Điều 5) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND cấp huyện/xã; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra Văn bản và Quản lý XLVPHC;
- Thường Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT UBMT TQVN tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.ph265

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền